

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN ĐỒ SƠN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2021/HS-ST  
Ngày 08-12-2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Duy Khoa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hoàng Thị Yến

Ông Đỗ Đình An

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Duy Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn D**, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1985 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn L, xã Tân P, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị H (đã chết), có mẹ kế là bà Phạm Thị Á (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án, 02, Bản án số 147/2006/HSST ngày 20-7-2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 09 năm tù về tội Cố ý gây thương tích (chưa được xóa án tích), Bản án số 33/2017/HSST ngày 06-12-2017 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng xử phạt 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích (chưa được xóa án tích), tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 22-5-2021 đến 31-5-2021 chuyển tạm giam; có mặt.

**- Bị hại:** Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ dân phố 9, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**- Người làm chứng:**

Chị Nguyễn Thị H; vắng mặt.

Chị Ngô Thị H; vắng mặt.

Ông Nguyễn Văn T; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21-5-2021, Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô vỏ Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 16F8-5463 đến mua đồ tại chợ ở tổ Quyết Tiến, phường Hợp Đức, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. D nhìn thấy phía trước quầy bán thịt lợn của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973, nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng có để chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại SH MODE, màu vàng nâu, biển kiểm soát 15B1-953.16 của chị Phạm Thị Thu H, chìa khóa xe vẫn được cắm trong ổ khóa, D đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của chị H. Diện liền điều khiển xe mô tô lao vào quầy bán thịt lợn của chị H, làm xe mô tô của D bị đổ ra phía trước quầy thịt. Diện lấy trên quầy thịt 01 dao bằng kim loại, màu đen, dạng dao rựa, dài 39,1 cm cầm ở tay phải và 01 dao bằng kim loại, màu đen, dạng dao bầu, dài 35 cm cầm ở tay trái giơ lên đe dọa mọi người xung quanh. Sau đó, D lên xe mô tô của chị H định điều khiển xe bỏ đi thì chị H nói: “Sao mày lấy xe của tao”, D liền giơ dao bầu đang cầm ở tay trái lên đe dọa chị H, làm chị H hoảng sợ lùi lại phía sau không dám phản ứng gì. D điều khiển xe mô tô của chị H đi về nhà rồi vứt con dao bầu xuống nương nước gần nhà, vứt dao rựa xuống khu vực bể nước nhà D. Đến 10 giờ ngày 22-5-2021, D đến Công an thành phố Hải Phòng đầu thú.

Tại Kết luận định giá tài sản số 57/KL-HĐĐGTS ngày 03-6-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Lê Chân kết luận: 01 chiếc xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu HONDA, loại SH MODE, màu vàng nâu, biển kiểm soát 15B1-953.16 có giá trị 38.800.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 12-10-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Cướp tài sản” theo điểm d, h khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm d, h khoản 2 Điều 168, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D mức án từ 09 năm 6 tháng tù đến 10 năm tù về tội Cướp tài sản.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường hoặc thực hiện trách nhiệm dân sự khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố và luận tội; việc điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo là không oan sai; bị cáo không bị ép buộc khai báo không đúng sự thật. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn truy tố đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21-5-2021, tại tổ dân phố Quyết T, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Văn D có hành vi sử dụng 02 con dao (là hung khí nguy hiểm) đe dọa làm chị Phạm Thị Thu H sợ hãi không dám phản ứng để chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15B1-953.16 có giá trị là 38.800.000 (Ba mươi tám triệu, tám trăm nghìn) đồng của chị H. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có 02 tiền án chưa được xóa án tích đều về tội Cố ý gây thương tích, bị cáo nhận thức được hành vi dùng 02 con dao đe dọa để chiếm đoạt tài sản của người khác là nguy hiểm, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Cướp tài sản, vi phạm vào tình tiết định khung “sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác” và “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm d, h khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn đe dọa gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã đến Công an thành phố Hải Phòng đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, nhân thân bị cáo có 02 tiền án đều về tội Cố ý gây thương tích chưa được xóa án tích, việc bị cáo dùng dao đe dọa để cướp tài sản thể hiện bị cáo là người không có ý thức sửa chữa sai lầm, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 6 Điều 168 của Bộ luật Hình sự quy định “*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, xét thấy các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Chị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 dao bằng kim loại, màu đen, dạng dao rựa, dài 39,1 cm; 01 dao bằng kim loại, màu đen, dạng dao bầu, dài 35 cm; chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại SH MODE, màu vàng nâu, biển kiểm soát 15B1-953.16 đã được Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Hải Phòng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với chiếc xe mô tô vỏ Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 16F8-5463 của ông Nguyễn Văn T nhưng đăng ký xe là nhãn hiệu SUZUKI, loại BEST, màu đỏ; số khung, số máy được đóng lại không xác định được số nguyên thủy của nhà sản xuất, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Hải Phòng tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc chiếc xe trên để xử lý theo quy định là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với ông Nguyễn Văn T không biết việc bị cáo D sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16F8-5463 vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[12] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm d, h khoản 2 Điều 168, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 10 (*Mười*) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22-5-2021.

- Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PC10, PV06);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Duy Khoa**